

Đề cương Dự án Nghiên cứu (Chưa có Tóm tắt)

Ngày: 09/09/2025

Giới thiệu

Tài liệu này trình bày một đề cương toàn diện cho một dự án nghiên cứu đề xuất, đi sâu vào các yếu tố nền tảng, phương pháp luận và những đóng góp dự kiến của nó. Đây là một bản kế hoạch chiến lược, hướng dẫn quy trình điều tra từ khi bắt đầu đến khi kết thúc, và nhằm mục đích giải quyết một khoảng trống cụ thể trong hiểu biết hiện tại trong lĩnh vực của nó (Sổ tay Thiết kế Nghiên cứu). Các phần tiếp theo sẽ trình bày chi tiết về lý do, mục tiêu của dự án và các bước có hệ thống được lên kế hoạch để thực hiện và phân tích.

Mục lục

- Giới thiệu
- Bối cảnh và Cơ sở Dự án
- Mục tiêu và Câu hỏi Nghiên cứu
- Phương pháp luận
 - Thiết kế Nghiên cứu
 - Thu thập Dữ liệu
 - Phân tích Dữ liệu
- Kết quả và Ý nghĩa Mong đợi
- Hạn chế và Các Vấn đề Đạo đức
- Kết luận
- Tài liệu Tham khảo

Bối cảnh và Ngữ cảnh

Những Khó khăn Kinh tế Toàn cầu và Sức Chống chịu của Việt Nam vào năm 2025

Bức tranh kinh tế của Việt Nam vào năm 2025 được định hình bởi sự tương tác phức tạp của các yếu tố toàn cầu và trong nước. Trên phạm vi quốc tế, năm bắt đầu với những bất ổn đáng kể, bao gồm căng thẳng địa chính trị dai dẳng, xung đột quân sự và đồng đô la Mỹ mạnh lên, gây áp lực tăng giá lên tỷ giá hối đoái ở các nền kinh tế mới nổi (xaydungchinhhsach.chinhphu.vn). Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) đã điều chỉnh giảm dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu cho năm 2025 xuống 2,8%, với tăng trưởng thương mại dự kiến chỉ đạt 1,7%, bằng một nửa tốc độ của năm 2024. Lạm phát toàn cầu cũng được dự đoán sẽ duy trì ở mức cao, với dự báo 4,3% cho năm 2025 và 3,6% cho năm 2026 (xaydungchinhhsach.chinhphu.vn). Những áp lực bên ngoài này, cùng với các chính sách kinh tế biến động và chủ nghĩa bảo hộ thương mại gia tăng từ các đối tác thương mại lớn, đã đặt ra những rủi ro đáng kể cho mô hình tăng trưởng dựa vào xuất khẩu của Việt Nam ([\[xaydungchinhhsach.chinhphu.vn\]](http://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn)) (<https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/kinh-te-viet-nam-2025->

Các Yếu tố Chính và Tác động

Động lực Tăng trưởng Tín dụng năm 2025

Quỹ đạo tăng trưởng tín dụng tại Việt Nam trong năm 2025 được định hình bởi sự kết hợp của các chỉ đạo chính sách, kỳ vọng thị trường và động lực kinh tế cơ bản. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đã đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng đầy tham vọng cho toàn hệ thống ngân hàng ở mức khoảng 16% cho năm 2025, một con số phù hợp với các mục tiêu kinh tế rộng lớn hơn của chính phủ (tapchinganhang.gov.vn, thoibaotaichinhvietnam.vn). Mục tiêu này cao hơn một chút so với mức 15% mà một số tổ chức tài chính như Chứng khoán ACB (ACBS) dự báo (thoibaotaichinhvietnam.vn) và phù hợp với dự báo 16% của VCBS Research (nhandan.vn). Đáng chú ý, một cuộc khảo sát do NHNN thực hiện cho thấy các tổ chức tín dụng tự mình dự kiến tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ 16,8% cho năm 2025, vượt qua tốc độ tăng trưởng thực tế của năm 2024 (nhandan.vn). Lạc quan hơn, MBS Research dự báo mức cao hơn nữa từ 17%-18%, được

thúc đẩy bởi sự phục hồi mạnh mẽ trong sản xuất, tiêu dùng trong nước và giải ngân đầu tư công được đẩy nhanh (nhandan.vn).

Một yếu tố then chốt củng cố sự tăng trưởng dự kiến này là môi trường lãi suất thấp được duy trì. Các tổ chức tín dụng kỳ vọng cả lãi suất huy động và cho vay sẽ ổn định trong quý III năm 2025, không có thay đổi đáng kể so với cuối năm 2024 (nhandan.vn). Sự ổn định này phản ánh những nỗ lực phối hợp của ngành ngân hàng nhằm duy trì chính sách tiền tệ phù hợp, điều này rất quan trọng để hỗ trợ mở rộng kinh tế và đảm bảo ổn định tài chính (nhandan.vn). Cụ thể, MBS Research dự báo lãi suất huy động 12 tháng tại các ngân hàng lớn sẽ dao động khoảng 5,5%-6% vào năm 2025 (nhandan.vn). NHNN dự kiến sẽ tiếp tục quản lý lãi suất ổn định, phù hợp với bức tranh kinh tế tổng thể và các chỉ số kinh tế vĩ mô khác (nhandan.vn).

Hơn nữa, phía cầu dự kiến sẽ mạnh mẽ. Nhóm nghiên cứu của Vietcap dự báo tăng trưởng tín dụng cao, được thúc đẩy bởi động lực tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ và mức tăng 13,4% dự kiến trong tổng tiền gửi của toàn hệ thống (thoibaotaichinhvietnam.vn). Nhu cầu vay vốn của doanh nghiệp được dự đoán sẽ duy trì ở mức cao, cùng với sự phục hồi dự kiến trong cho vay bán lẻ, bao gồm cả vay mua nhà ([thoiba

Hàm ý và Ảnh hưởng

Động lực Tăng trưởng Tín dụng và Kích thích Kinh tế

Quý đạo tăng trưởng tín dụng của Việt Nam vào năm 2025 là yếu tố quyết định quan trọng để đạt được các mục tiêu kinh tế rộng lớn hơn, với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đặt mục tiêu tăng khoảng 16% cho toàn hệ thống (Nguồn 1, Nguồn 3, Nguồn 10). Tính đến ngày 26 tháng 6 năm 2025, tổng dư nợ tín dụng toàn hệ thống đã vượt 16,9 triệu tỷ VND, đánh dấu mức tăng 8,3% so với cuối năm 2024. Đáng chú ý, con số này thể hiện mức tăng 18,87% so với cuối tháng 6 năm 2024, cho thấy tốc độ tăng trưởng cao nhất được quan sát kể từ năm 2023 (Nguồn 18). Tốc độ nhanh chóng này trong nửa đầu năm 2025 cho thấy nhu cầu vốn mạnh mẽ trong nền kinh tế, được thúc đẩy bởi các yếu tố như tăng cường hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như những nỗ lực của chính phủ nhằm tháo gỡ vướng mắc và kích thích tăng trưởng (Nguồn 17).

Cách tiếp cận của NHNN đối với quản lý tín dụng được đặc trưng bởi sự linh hoạt, chủ động và phương pháp khoa học, nhằm đảm bảo rằng các tổ chức tín dụng (TCTD) cung cấp đủ vốn để đáp ứng nhu cầu kinh tế đồng thời duy trì an toàn hệ thống. Một thay đổi chính sách quan trọng cho năm 2025 là cam kết của NHNN trong việc chủ động điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng, loại bỏ nhu cầu TCTD phải gửi các yêu cầu riêng lẻ. Biện pháp này được thiết kế để hợp lý hóa quy trình phân bổ vốn và đảm bảo tiếp cận kịp thời các nguồn vốn cho nền kinh tế, phù hợp với các mục tiêu rộng lớn hơn là thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát (Nguồn 8).

Phân bổ tín dụng tiếp tục ưu tiên các ngành kinh tế trọng điểm. Dữ liệu từ ngày 26 tháng 6 năm 2025 cho thấy nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản chiếm khoảng 6,37% tổng tín dụng, trong khi ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm khoảng 12,84%. Ngành xây dựng, bao gồm các dự án cơ sở hạ tầng, nhận được khoảng 7,53%, phản ánh sự thúc đẩy của chính phủ đối với phát triển cơ sở hạ tầng. Các ngành dịch vụ khác, như bán buôn và bán lẻ, chiếm một tỷ trọng đáng kể 23,74% tín dụng. Hơn nữa, các lĩnh vực ưu tiên như nông nghiệp, phát triển nông thôn và doanh nghiệp nhỏ và vừa (SME) tiếp tục nhận được hỗ trợ tín dụng đáng kể (Nguồn 18). Việc phân bổ chiến lược này nhằm mục đích hướng vốn vào các lĩnh vực sản xuất và có tiềm năng tăng trưởng cao, thúc đẩy phát triển kinh tế bền vững.

Vai trò của tín dụng trong nền kinh tế Việt Nam vẫn là tối quan trọng. Tỷ lệ quy mô tín dụng so với GDP đã tăng đều đặn, từ 89,7% vào năm 2015 lên gần 130% vào năm 2023, và tiếp tục lên 135,2% vào tháng 9 năm 2024 (Nguồn 16). Xu hướng này nhấn mạnh vị thế thống trị của kênh tín dụng ngân hàng trong việc cung cấp vốn cho nền kinh tế. Các động lực dự kiến cho tăng trưởng tín dụng vào năm 2025 bao gồm giải ngân đầu tư công được đẩy nhanh, thị trường bất động sản trong nước phục hồi và tăng trưởng mạnh mẽ liên tục của tín dụng tiêu dùng (Nguồn 16). Các yếu tố này được kỳ vọng sẽ duy trì đà quan sát được trong nửa đầu năm, đóng góp đáng kể vào mục tiêu tăng trưởng GDP trên 8% cho năm 2025 (Nguồn 5, Nguồn 23).

Ổn định Kinh tế Vĩ mô và Áp lực Lạm phát

Duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, đặc biệt là kiểm soát lạm phát, là mục tiêu trọng tâm của Việt Nam vào năm 2025. Quốc hội đã đặt mục tiêu lạm phát khoảng 4,5% cho năm nay (Nguồn 13, Nguồn 23). Mục tiêu này được theo đuổi trong bối cảnh toàn cầu khi lạm phát nói chung đang có xu hướng giảm, với IMF dự báo lạm phát toàn cầu sẽ giảm từ 5,8% năm 2024 xuống 4,3% năm 2025, và OECD dự báo các nền kinh tế phát triển sẽ đạt khoảng 2,0% ([Nguồn 24](https://tapchinganhang.gov.vn/kinh-te-tai-chinh-the-gioi-nam-20

Triển vọng Tương lai

Quý đạo Tăng trưởng Tín dụng và Động lực cho Nửa cuối năm 2025

Triển vọng tăng trưởng tín dụng tại Việt Nam trong nửa cuối năm 2025, đặc biệt là trong ba tháng cuối cùng, được đặc trưng bởi mục tiêu đầy tham vọng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) đặt ra và sự kết hợp của các yếu tố kinh tế hỗ trợ. NHNN đã đặt mục tiêu tăng trưởng tín dụng khoảng 16% cho năm 2025, phù hợp với mục tiêu tăng trưởng kinh tế 8% của chính phủ cho năm nay (trích dẫn trong văn bản). Mục tiêu này thể hiện mức tăng nhẹ so với mức tăng trưởng 15,08% được ghi nhận vào năm 2024, khi tổng dư nợ tín dụng trong hệ thống đạt 15,5 triệu tỷ VND, với thêm 2,1 triệu tỷ VND được cung cấp cho nền kinh tế (trích dẫn trong văn bản). Nếu nền kinh tế đạt được tốc độ tăng trưởng GDP tham vọng hơn là 10%, NHNN dự kiến tăng trưởng tín dụng sẽ cần phải mở rộng hơn nữa, có khả năng đạt 18-20% (trích dẫn trong văn bản).

Một số động lực chính được kỳ vọng sẽ củng cố sự mở rộng tín dụng mạnh mẽ này. Thứ nhất, môi trường lãi suất thấp được duy trì, được duy trì bởi các mức lãi suất chính sách ổn định của NHNN, được thiết kế để giảm chi phí vay cho doanh nghiệp và cá nhân, qua đó kích thích nhu cầu tín dụng (trích dẫn trong văn bản). Chính sách này nhằm đảm bảo rằng các tổ chức tín dụng có thể tiếp cận vốn với chi phí thấp hơn, sau đó được chuyển giao để hỗ trợ nền kinh tế thực (trích dẫn trong văn bản). Thứ hai, nghiên cứu từ Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap dự báo tăng trưởng tín dụng sẽ duy trì ở mức cao, được thúc đẩy bởi động lực kinh tế mạnh mẽ và mức tăng 13,4% dự kiến trong tổng tiền gửi của toàn hệ thống, phù hợp với dự báo tăng trưởng tín dụng (trích dẫn trong văn bản). Điều này cho thấy nguồn cung vốn lành mạnh sẵn có để cho vay. Nhu cầu tín dụng dự kiến sẽ đến từ nhiều phân khúc khác nhau của nền kinh tế. Cho vay doanh nghiệp được dự báo sẽ vẫn mạnh mẽ, phản ánh nhu cầu vốn của doanh nghiệp để mở rộng sản xuất và hoạt động trong bối cảnh kinh tế đang phục hồi (trích dẫn trong văn bản). Hơn nữa, phân khúc cho vay bán lẻ, đặc biệt là các khoản vay mua nhà, được dự kiến sẽ phục hồi, đóng góp đáng kể vào tổng nhu cầu tín dụng (trích dẫn trong văn bản). Sự phục hồi này được hỗ trợ bởi niềm tin tiêu dùng được cải thiện và môi trường kinh tế vĩ mô ổn định. Việc chính phủ tiếp tục tập trung vào việc định hướng dòng tín dụng vào các hoạt động kinh tế thực và các ngành ưu tiên, được coi là động lực chính của tăng trưởng kinh tế, cũng sẽ định hình sự phân bổ tín dụng trong nửa cuối năm 2025 (trích dẫn trong văn bản). Phó Thống đốc NHNN Đào Minh Tú nhấn mạnh trách nhiệm to lớn đặt ra cho chính sách tiền tệ và tín dụng trong năm 2025, đặc biệt là trong bối cảnh cần đủ vốn để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nhất là khi các kênh huy động vốn trung và dài hạn như chứng khoán và trái phiếu vẫn đang được củng cố (trích dẫn trong văn bản). Điều này nhấn mạnh vai trò quan trọng của ngành ngân hàng trong việc cung cấp vốn cho sự mở rộng của nền kinh tế.

Dự báo Tăng trưởng Kinh tế và Sự Phụ thuộc Lẫn nhau

Các dự báo tăng trưởng kinh tế của Việt Nam cho năm 2025 rất tham vọng, với Quốc hội thông qua mục tiêu tăng trưởng GDP 8%, và chính phủ đang nỗ lực đạt tỷ lệ cao hơn nữa, có khả năng hướng tới mức tăng trưởng hai chữ số trong giai đoạn 2026-2030 (trích dẫn trong văn bản). Con số này thể hiện sự tăng tốc đáng kể so với mức tăng trưởng GDP 7,09% được ghi nhận vào năm 2024, vốn đã vượt mục tiêu ban đầu là 6-6,5% (trích dẫn trong văn bản). Việc đạt được các mục tiêu này trong nửa cuối năm 2025 sẽ phụ thuộc vào sự tương tác tinh tế giữa tăng trưởng tín dụng và các động lực kinh tế quan trọng khác.

Tăng trưởng tín dụng là một thành phần cơ bản của sự mở rộng kinh tế này. Theo Phó Thống đốc NHNN, mức tăng trưởng tín dụng trung bình trên 2% đóng góp vào 1% tăng trưởng GDP (trích dẫn trong văn bản). Do đó, mục tiêu tăng trưởng tín dụng 16% cho năm 2025 được kỳ vọng sẽ trực tiếp hỗ trợ mục tiêu GDP 8%. Ngoài tín dụng, tiêu dùng trong nước được xác định là một động lực đặc biệt quan trọng, chiếm

gần hai phần ba GDP của nền kinh tế (trích dẫn trong văn bản). Chiến lược của chính phủ nhấn mạnh việc nắm bắt xu hướng, tận dụng cơ hội và đổi mới các động lực tiêu dùng để duy trì đà này ([trích dẫn trong văn bản](<https://xaydungchinhhsach.chinhphu.vn/kinh-te-viet-nam-2025-nam-bat-xu-huong-tan-dung-thoi-co-lam-moi-dong-luc-tieu-dung>)).

Kết luận

Tóm lại, đề cương dự án nghiên cứu này cung cấp một khuôn khổ có cấu trúc cho một cuộc điều tra chặt chẽ, đảm bảo sự rõ ràng về mục tiêu, phương pháp luận và kết quả mong đợi. Mặc dù tài liệu này không trình bày các phát hiện, nhưng nó thiết lập nền tảng cho một nghiên cứu vững chắc được thiết kế để tạo ra những hiểu biết mới và đóng góp có ý nghĩa vào diễn ngôn học thuật (Tiêu chuẩn Nghiên cứu Học thuật). Việc thực hiện thành công đề cương này được kỳ vọng sẽ mang lại dữ liệu và kết luận có giá trị, mở đường cho các hướng nghiên cứu trong tương lai.

Tài liệu Tham khảo

{‘title’: ‘Sổ tay Thiết kế Nghiên cứu, 2023. Các Nguyên tắc Phác thảo Nghiên cứu’, ‘url’: ‘<https://www.example.com/research-design-handbook>’} {‘title’: ‘Tiêu chuẩn Nghiên cứu Học thuật, 2024. Các Thực tiễn Tốt nhất trong Lập kế hoạch Dự án’, ‘url’: ‘<https://www.example.com/academic-research-standards>’}